

Số: ~~279~~ /TTr-UBND

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư
một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội và Danh mục lĩnh vực đầu tư cho vay giai đoạn 2021-2025 của Quỹ đầu tư phát triển thành phố Hà Nội; số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2022 và cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021; số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 về bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, phân bổ Kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo và một số dự án xây dựng cơ bản nhiệm vụ cấp Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND Thành phố về quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND Thành phố quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư kèm theo hồ sơ, Tờ trình của các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

Sau khi xem xét, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với một số dự án đầu tư công như sau:

A. NỘI DUNG HỒ SƠ ĐỀ XUẤT:

I. Phê duyệt chủ trương đầu tư:

Tổng số dự án trình phê duyệt chủ trương đầu tư: 16 dự án (02 dự án nhóm A; 14 dự án nhóm B) với tổng mức đầu tư dự kiến: 9.624.977 triệu đồng. Trong đó:

1. Dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố: 15 dự án, tổng mức đầu tư dự kiến: 9.179.701 triệu đồng.

2. Dự án sử dụng 100% ngân sách cấp huyện: 01 dự án (sử dụng ngân sách quận Hoàng Mai), tổng mức đầu tư dự kiến: 445.276 triệu đồng.

(Chi tiết danh mục tại Phụ lục kèm theo)

II. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư:

Tổng số dự án trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: 01 dự án nhóm B với tổng mức đầu tư dự kiến: 298.402 triệu đồng, điều chỉnh tên dự án và cơ cấu nguồn vốn thực hiện dự án từ ngân sách huyện Đông Anh sang sử dụng ngân sách Thành phố (150.000 triệu đồng) và ngân sách huyện Đông Anh phần còn lại.

(Chi tiết danh mục tại Phụ lục kèm theo)

III. Về nhu cầu vốn và khả năng cân đối vốn cho các dự án

Khả năng cân đối nguồn vốn của từng dự án được báo cáo chi tiết tại các Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

1. Đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cho các dự án trên cơ sở các Nghị quyết của HĐND Thành phố số: 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021; 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021; 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022, 07/NQ-HĐND ngày 20/5/2022 và 13/NQ-HĐND ngày 06/7/2022, như sau:

1.1. Lĩnh vực giáo dục đào tạo và giáo dục dạy nghề

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là 6.858.262 triệu đồng, gồm: 1.434.155 triệu đồng đã phân bổ chi tiết kế hoạch vốn, dự nguồn cho các dự án; 5.424.107 triệu đồng chưa phân bổ chi tiết cho các dự án (trong đó có: 2.250.000 triệu đồng cho các dự án trường liên cấp, 2.959.107 triệu đồng cho các dự án lĩnh vực giáo dục và 215.000 triệu đồng cho các dự án lĩnh vực giáo dục dạy nghề).

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 04 dự án lĩnh vực giáo dục đào tạo (tổng mức đầu tư dự kiến 338.574 triệu đồng), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn cấp Thành phố dự kiến là 288.200 triệu đồng.

1.2. Lĩnh vực y tế

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là: 8.999.504 triệu đồng, gồm: 2.176.000 triệu đồng đã phân bổ chi tiết mức vốn, dự nguồn cho các dự án; 6.823.504 triệu đồng chưa phân bổ chi tiết mức

vốn cho các dự án.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 04 dự án (tổng mức đầu tư dự kiến 2.051.521 triệu đồng), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn cấp Thành phố dự kiến là 1.390.100 triệu đồng.

1.3. Lĩnh vực văn hóa, thông tin

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là: 6.185.380 triệu đồng, gồm: 2.855.200 triệu đồng đã phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án; 3.330.180 triệu đồng chưa phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án (bao gồm: 3.250.003 triệu đồng cho các dự án di tích, 80.177 triệu đồng cho các dự án khác lĩnh vực văn hóa thông tin).

- Đề xuất phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 01 dự án lĩnh vực di tích (*điều chỉnh nguồn vốn thực hiện dự án từ ngân sách huyện Đông Anh sang sử dụng ngân sách Thành phố và ngân sách huyện Đông Anh*), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn cấp Thành phố dự kiến là 150.000 triệu đồng.

1.4. Lĩnh vực đô thị

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là: 3.709.000 triệu đồng, gồm: 3.530.500 triệu đồng đã phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án; 178.500 triệu đồng chưa phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 01 dự án với tổng mức đầu tư dự kiến 380.000 triệu đồng, nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn cấp Thành phố dự kiến là 140.000 triệu đồng.

1.5. Lĩnh vực thủy lợi

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là: 5.952.000 triệu đồng, gồm: 5.255.300 triệu đồng đã phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án; 696.700 triệu đồng chưa phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 04 dự án với tổng mức đầu tư dự kiến 555.520 triệu đồng (trong đó 68.000 triệu đồng ngân sách huyện), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn dự kiến là 260.000 triệu đồng (*200.000 triệu đồng ngân sách Thành phố và 60.000 triệu đồng ngân sách huyện*).

1.6 Lĩnh vực giao thông: UBND Thành phố đang báo cáo HĐND Thành phố bổ sung nguồn vốn cho Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố là 30.000.000 triệu đồng, trong đó đề xuất 2.840.000 triệu đồng cho 02 dự án giao thông nhóm A (*tổng mức đầu tư dự kiến 5.854.086 triệu đồng*) đã được Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy thông qua chủ trương triển khai dự án tại tháng 7/2022 và đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư tại kỳ họp này.

2. Đối với dự án sử dụng ngân sách cấp huyện: 01 dự án lĩnh vực giao thông có tổng mức đầu tư là 445.276 triệu đồng sử dụng 100% ngân sách quận Hoàng Mai. HĐND quận Hoàng Mai đã quyết nghị sử dụng ngân sách Quận tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 02/7/2022.

IV. Thời gian thực hiện dự án: Đảm bảo phù hợp theo quy định của Luật Đầu tư công về thời gian bố trí vốn dự án (nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 4 năm).

B. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

Hồ sơ của từng dự án gửi kèm theo các Tờ trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố, đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

C. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư cho các dự án nêu trên và dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quyết nghị kèm theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT.

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Đức Tuấn

Phu lục
DANH MỤC DỰ ÁN TRÌNH HĐND THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ, ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
TẠI KỲ HỌP THỨ 9 CỦA HĐND THÀNH PHỐ KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2021-2026
(Kèm theo Tờ trình số 279 /TTr-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Nhóm dự án			Năng lực thiết kế/Quy mô	TMDT			Khả năng cân đối vốn cho các dự án						Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Hồ sơ (Báo cáo thẩm định và Tờ trình của UBND Thành phố)	Ghi chú
		A	B	C		Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	Dự kiến cập nhật, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 so với trung hạn đã được duyệt			Dự kiến nhu cầu Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2026-2030						
									Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
	Tổng cộng (A+B)	2	15			9,923,379	8,242,977	1,680,402	6,437,300	5,008,300	1,429,000	2,384,900	2,315,000	69,900				
A	Phê duyệt chủ trương đầu tư	2	14			9,624,977	8,092,977	1,532,000	6,167,300	4,858,300	1,309,000	2,384,900	2,315,000	69,900				
I	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp		4			338,574	338,574		288,200	288,200								
1	Xây dựng, cải tạo trường THPT chuyên Hà Nội Amsterdam		1		Cải tạo sửa chữa toàn trường	94,856	94,856		80,600	80,600					2023-2025	Ban QLDA CT dân dụng Thành phố	Báo cáo thẩm định số 446/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
2	Cải tạo, xây dựng Trường THPT Xuân Mai, huyện Chương Mỹ		1		Xây dựng, cải tạo	79,727	79,727		68,000	68,000					2023-2025	UBND huyện Chương Mỹ	Báo cáo thẩm định số 447/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
3	Cải tạo, xây dựng trường THPT Chương Mỹ A, huyện Chương Mỹ		1		Xây dựng, cải tạo	88,991	88,991		75,600	75,600					2023-2025	UBND huyện Chương Mỹ	Báo cáo thẩm định số 445/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
4	Cải tạo, nâng cấp Trường THPT Lưu Hoàng, huyện Ứng Hòa		1		Xây dựng, cải tạo	75,000	75,000		64,000	64,000					2023-2025	UBND huyện Ứng Hòa	Báo cáo thẩm định số 448/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
II	Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình		4			2,051,521	2,051,521		1,390,100	1,390,100		410,000	410,000					
1	Dự án cải tạo, nâng cấp Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thất		1		GPMB khoảng 28.000m2; Cải tạo tòa nhà A1, A6, xây mới khu khám bệnh và điều trị ngoại trú, nội trú,...	780,123	780,123		330,000	330,000		330,000	330,000		2022-2026	UBND huyện Thạch Thất	Báo cáo thẩm định số 276/BC-KH&ĐT ngày 08/6/2022; Tờ trình số 194/TTr-UBND ngày 20/6/2022 của UBND Thành phố. Báo cáo giải trình bổ sung số 455/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	

TT	Dự án	Nhóm dự án			Năng lực thiết kế/Quy mô	TMDT			Khả năng cân đối vốn cho các dự án						Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Hồ sơ (Báo cáo thẩm định và Tờ trình của UBND Thành phố)	Ghi chú
		A	B	C		Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	Dự kiến cập nhật, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 so với trung hạn đã được duyệt			Dự kiến nhu cầu Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2026-2030						
									Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện				
2	Xây dựng bệnh viện tim Hà Nội cơ sở 2		1		Công suất 300 giường bệnh	789,046	789,046		710,100	710,100					2022-2025	Ban QLDA CT dân dụng Thành phố	Báo cáo thẩm định số 449/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
3	Xây dựng Trung tâm Pháp y Hà Nội		1		Xây dựng mới nhà làm việc 9 tầng, phá dỡ 03 khối nhà cấp 4,...	277,853	277,853		200,000	200,000		50,000	50,000		2023-2026	Ban QLDA CT dân dụng Thành phố	Báo cáo thẩm định số 450/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
4	Nâng cấp bệnh viện đa khoa Hòe Nhai tại trụ sở số 17 phố Hòe Nhai, phường Nguyễn Trung Trưc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội		1		Phá dỡ khối nhà điều trị 02 tầng A, B, C và xây mới khối nhà 6 tầng, tram khí y tế,...	204,499	204,499		150,000	150,000		30,000	30,000		2023-2026	Ban QLDA CT dân dụng Thành phố	Báo cáo thẩm định số 451/BC-KH&ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
III	Lĩnh vực đê điều		1			380,000	380,000		140,000	140,000		200,000	200,000					
1	Nâng cấp tuyến đê hữu Hồng kết hợp làm đường giao thông trên địa bàn thị xã Sơn Tây		1		Nâng cấp thảm nhựa mặt đê: L=4,2km; B=6,5m; Xây dựng cơ đê: L= 2,5km; B=21m	380,000	380,000		140,000	140,000		200,000	200,000		2024-2027	UBND thị xã Sơn Tây	Báo cáo thẩm định số 256/BC-KH&ĐT ngày 15/5/2020; Tờ trình số 195/TTr-UBND ngày 04/11/2020 của UBND Thành phố; Báo cáo bổ sung số 4057/KH&ĐT-KTN ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
IV	Lĩnh vực Thủy lợi		4			555,520	487,520	68,000	260,000	200,000	60,000	195,000	195,000					
1	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm tiêu Cộng Hoà 1 và hệ thống kênh tiêu (kênh tiêu S8, kênh tiêu Dâm Bung2, kênh nhánh), huyện Quốc Oai.		1		L=11.540m	197,920	197,920		75,000	75,000		75,000	75,000		2023-2026	UBND huyện Quốc Oai	Báo cáo thẩm định số 457/BC-KH &ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.	
2	Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T6 kết hợp làm đường giao thông toàn tuyến (từ trạm bơm Đào Nguyễn đến sông Đáy), huyện Hoài Đức.		1		Tiêu 2.900 ha	129,000	90,000	39,000	80,000	45,000	35,000	35,000	35,000		2023-2026	UBND huyện Hoài Đức	Báo cáo thẩm định số 432/BC-KH &ĐT ngày 22/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.	NSTP: 70% NS huyện: 30%
3	Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T5 giai đoạn 2, huyện Hoài Đức		1		Tiêu 750 ha	96,000	67,000	29,000	55,000	30,000	25,000	30,000	30,000		2023-2026	UBND huyện Hoài Đức	Báo cáo thẩm định số 437/BC-KH &ĐT ngày 23/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.	NSTP: 70% NS huyện: 30%

TT	Dự án	Nhóm dự án			Năng lực thiết kế/Quy mô	TMDT			Khả năng cân đối vốn cho các dự án						Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Hồ sơ (Báo cáo thẩm định và Tờ trình của UBND Thành phố)	Ghi chú
		A	B	C		Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	Dự kiến cập nhật, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 so với trung hạn đã được duyệt			Dự kiến nhu cầu Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2026-2030						
									Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện				
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh chính Tam Bảo, huyện Mê Linh		1		Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh: L=9,5km; Gia cố mặt bờ kênh L= 8,24km	132,600	132,600		50,000	50,000		55,000	55,000		2023-2026	UBND huyện Mê Linh	Báo cáo thẩm định số 456/BC-KH &ĐT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.	
V	Lĩnh vực Giao thông	2	I			6,299,362	4,835,362	1,464,000	4,089,000	2,840,000	1,249,000	1,579,900	1,510,000	69,900				
1	Công trình trọng điểm 2021-2025: Vành đai 3,5: Xây dựng nút giao khác mức giữa đường vành đai 3,5 với Đại lộ Thăng Long, huyện Hoài Đức	1			Cầu L=2,362m; B=8,8m; hầm L=975m, B=18,5m	2,458,338	2,458,338		1,770,000	1,770,000		440,000	440,000		2022-2026	Ban QLDA ĐTXD CT Dân dụng Thành phố	Tờ trình số 224/TTr-UBND ngày 01/7/2022 của UBND Thành phố. Thông báo số 808-TB/TU ngày 05/7/2022 của Thành ủy	
2	Công trình trọng điểm 2021-2025: Dự án nâng cấp mở rộng đường 70 (đoạn từ Trại Ván Bò đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm) (tên cũ: Cải tạo, nâng cấp đường 70, đoạn từ Nhón đến Đại lộ Thăng Long - Hà Đông)	1			L=4,95Km; B=40-50m	3,395,748	2,377,024	1,018,724	1,919,000	1,070,000	849,000	1,138,000	1,070,000	68,000	2022-2027	UBND quận Nam Từ Liêm	Tờ trình số 203/TTr-UBND ngày 24/6/2022 của UBND Thành phố. Thông báo số 803-TB/TU ngày 01/7/2022 của Thành ủy; Văn bản bổ sung số 4054/KH&ĐT-HT ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	NSTP: 70% NS quận 30%
3	Xây dựng tuyến đường nối từ Khu đô thị Đồng Tàu đến đường Giải Phóng, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai		I		L=0,5Km; B=30m	445,276		445,276	400,000		400,000	1,900		1,900	2022-2026	UBND quận Hoàng Mai	Báo cáo thẩm định số 441/BC-KH&ĐT ngày 25/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	
B	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư		I			298,402	150,000	148,402	270,000	150,000	120,000							
I	Lĩnh vực Văn hóa Thông tin, Du lịch		I			298,402	150,000	148,402	270,000	150,000	120,000							
1	Xây dựng đền thờ Đức vua Ngô Quyền tại khu di tích Thành Cổ Loa, huyện Đông Anh (tên cũ Xây dựng Đền thờ Ngô Quyền tại khu di tích Thành Cổ Loa, huyện Đông Anh)			1	Đền thờ Đức vua Ngô Quyền quy mô nghiên cứu 6.180m2; HTKT xung quanh diện tích 37.220 m2	298,402	150,000	148,402	270,000	150,000	120,000				2022-2025	UBND huyện Đông Anh	Thông báo số 807-TB/TU ngày 05/7/2022 của Thành ủy; Báo cáo thẩm định số 452/BC-KH&ĐT 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ngân sách Thành phố là 150 tỷ đồng và còn lại là ngân sách huyện

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội

DỰ THẢO

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của UBND thành phố Hà Nội tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 8 năm 2022 về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số /HĐND-KTNS ngày tháng 9 năm 2022, của Ban Kinh tế - Ngân sách; Báo cáo giải trình số /BC-UBND ngày tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố và ý kiến thảo luận của các Đại biểu HĐND Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư của 16 dự án (trong đó 02 dự án nhóm A; 14 dự án nhóm B) với tổng mức đầu tư dự kiến 9.624.977 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2: Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của 01 dự án nhóm B với tổng mức đầu tư dự kiến 298.402 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết:

a) Chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đầu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác

lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

b) Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: Thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án. Tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

c) Trong công tác xây dựng, cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm và hàng năm cần cân đối nguồn vốn ngân sách cấp Thành phố và ngân sách cấp huyện (đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp huyện) theo tiến độ đảm bảo hoàn thành các dự án theo thời gian thực hiện dự án đã được phê duyệt. Việc sử dụng các nguồn vốn có thể huy động thêm (nguồn cải cách tiền lương chưa sử dụng, vốn vay nhân rồi Kho bạc Nhà nước, Quỹ dự trữ tài chính,...) cần được lập đề án cụ thể, trình cấp có thẩm quyền và HĐND Thành phố quyết định theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân và các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày tháng 9 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực Thành ủy; Thường trực HĐND TP;
- UBND, UB MTTQ Thành phố;
- Các Ban Đảng; các Ban HĐND Thành phố ;
- Các vị Đại biểu HĐND TP;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố; Công GTĐT TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn